

Bản án số: 10/2026/HS-ST
Ngày: 27/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Ngà

2. Bà Phạm Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Luật - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 1- Hưng Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức C, sinh năm 1978, tại: thôn CĐ, xã HHT, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: thôn CĐ, xã HHT, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Đức Đ, sinh năm 1947, con bà Phạm thị X, sinh năm 1953; Vợ: Phạm Thị Q, sinh năm 1980; Có 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/7/2025; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - C an tỉnh Hưng Yên; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị Lê Thị Hồng Đ1, sinh năm 1992 “Có mặt”.

Địa chỉ: Khu ĐQ, thôn DC, xã HHT, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại: Ông Lê Văn Q2, sinh năm 1961 “Có mặt”.

Địa chỉ: Khu phố HB, xã HHT, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Q3, sinh năm 1980 “Có mặt”.

Địa chỉ: thôn CĐ, xã HHT, tỉnh Hưng Yên

Người làm chứng:

- Ông Phạm Hữu Ch, sinh năm 1972 “*Có mặt*”.
 - Bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1969 “*Vắng mặt*”.
 Cùng địa chỉ: Thôn CĐ, xã HHT, tỉnh Hưng Yên.

- Ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1969 “*Vắng mặt*”.
 - Bà Nguyễn Thị Ngh, sinh năm 1974 “*Vắng mặt*”.
 - Ông Dương Đình L, sinh năm 1977 “*Vắng mặt*”.
 Cùng địa chỉ: Thôn AT, xã HHT, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức C là người có chứng chỉ hành nghề lái máy xúc nhưng không có chứng chỉ hành nghề lái xe nâng, C làm thuê lái máy xúc cho bà Phạm Thị Ng và anh Phạm Hữu Ch. Khi làm thuê C nói đã có chứng chỉ hành nghề lái máy chuyên dùng, được đào tạo qua trường lớp và lái được nhiều loại máy khác nhau nên anh Ch tin tưởng C có chứng chỉ hành nghề lái xe nâng và không kiểm tra chứng chỉ của C nữa. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/5/2025, anh Ch điều khiển xe ô tô (loại xe phóc) chở C ngồi ghế phụ đi về kho vật liệu xây dựng nhà bà Ng. Khi về đến nơi, anh Ch dừng xe bên phải đường ĐH72 theo chiều từ cầu PhT đi thôn CĐ, đối diện kho vật liệu xây dựng nhà bà Ng, do trên thùng sau xe có một số đồ như xích máy xúc, gầu máy xúc nên anh Ch bảo C vào nhà kho vật liệu nhà bà Ng lái xe nâng sang bên đường để nâng các đồ trên thùng xe xuống cho vào kho, còn anh Ch vẫn ngồi trên xe ô tô. C xuống xe đi vào kho vật liệu xây dựng nhà bà Ng, lên xe nâng điều khiển thanh nâng xe lên cao khoảng 1,2m rồi điều khiển xe nâng (xe để ở trong kho đuôi xe hướng ra đường ĐH72, đầu xe hướng vào trong kho, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa) lùi ra đường và quay đầu. Khi quay đầu xong C điều khiển xe dừng tại phần sân phía trước cửa kho nhà bà Ng, đuôi xe hướng vào trong kho, đầu xe hướng ra đường ĐH72, hai thanh nâng theo C khai chìa ra đường khoảng 70cm thì dừng xe (vẫn nổ máy), C xuống xe đi vào trong xưởng lấy dây buộc. Lúc này, anh Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 89B1-935.47 hướng từ thôn CĐ, xã HHT về phía cầu PhT, khi đi đến đoạn đường ĐH 72 thuộc thôn AT, xã HHT, tỉnh Hưng Yên, trước cửa kho vật liệu xây dựng nhà bà Ng thì bị thanh nâng của xe nâng do C dừng xe ngáng (cản) vào phần ngực và tay bên phải anh H, dẫn đến anh H bị ngã ra đường, xe mô tô do anh H điều khiển tiếp tục lao về phía trước, va vào tường rào, trụ công của nhà chị Nguyễn Thị Ngh rồi đâm vào chậu hoa nhà chị Ngh, đổ ra đường. Hậu quả: anh H bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên sau đó chết, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 00 giờ 30 phút ngày 13/5/2025 xác định:

Hiện trường vụ việc xác định tại đường ĐH72 thuộc thôn AT, xã HHT, tỉnh Hưng Yên. Phía Tây và phía Nam giáp khu dân cư ven đường thôn AT, phía Đông giáp trường tiểu học NhT, phía Bắc giáp cánh đồng. Mặt đường được trải nhựa asphalt bằng phẳng, rộng 8,1m, có vạch kẻ đứt đoạn màu vàng ở giữa đường chia đường thành hai chiều di chuyển. Chiều đường từ thôn AT đi thôn NH rộng 3,75m. Chiều đường từ thôn NH đi thôn AT rộng 4,35m.

Thông nhất lấy mép đường bên phải theo chiều từ thôn CĐ đi UBND xã NT làm mép đường chuẩn, chọn biển báo người đi bộ sang đường trước nhà kho vật liệu xây dựng của ông Nguyễn Đức Đ1, SN 1966, trú tại thôn CĐ, xã NT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn CĐ, xã HHT, tỉnh Hưng Yên) làm điểm cố định, điểm cố định cách mép chuẩn 2,1m.

Đo từ điểm mốc cố định đến tâm trục bánh sau của xe mô tô BKS: 89B1-935.47(ký hiệu 1) là 15,1m. Xe mô tô trong trạng thái được dựng đứng bằng chân chống xe ở bên phải mép đường chuẩn (ngoài mép đường). Tâm trục bánh sau cách mép chuẩn 0,3m, tâm trục bánh trước cách mép chuẩn 0,35m.

Đo từ tâm trục bánh xe sau xe mô tô BKS: 89B1-935.47 về hướng Nam trên bề mặt trụ cổng nhà bà Nguyễn Thị Ngh khoảng cách 1,15m là điểm đầu vết trượt bám dính chất màu đen kích thước (26 x 0,8)cm, có chiều từ thôn AT đi thôn NH (ký hiệu 2), đầu vết 2 cách mặt đất 1m, cuối dấu vết 2 cách mặt đất 1,02m.

Đo từ điểm cuối dấu vết 2 về hướng UBND xã NT, trên bờ tường rào nhà bà Nguyễn Thị Ngh khoảng cách 0,8m là điểm đầu vết cây xước trên bề mặt tường rào, kích thước (45 x 4)cm (ký hiệu 3) có chiều từ thôn AT đi thôn NH. đầu vết này cách mặt đất 0,3m, cuối vết này cách mặt đất 0,2m.

Đo từ tâm trục bánh trước xe xe mô tô BKS: 89B1-935.47 về hướng Nam 0,66m là tâm vùng chậu cây, mảnh vỡ gạch ngói và vết bánh xe (ký hiệu 4) có kích thước (1,3 x 0,8)m, tâm vết này cách mép chuẩn 1,25m. Tại phần mặt đất dấu vết 4 có vết bánh xe theo chiều từ thôn AT đi thôn NH, kích thước (60x6)cm. Đầu dấu vết bánh xe cách tâm trục bánh trước dấu vết 1 là 0,9m, cuối dấu vết bánh xe đến tâm trục bánh trước dấu vết 1 là 1,1m.

Mở rộng hiện trường về hướng Tây Bắc (hướng về đường cao tốc Hưng Yên - Thái Bình) phát hiện có khu chứa vật liệu xây dựng nằm trên một phần sân nhà dân (đang được xây dựng), một phần mặt đường ĐH72, đè qua mép chuẩn, tiếp giáp với kho vật liệu nhà ông Nguyễn Đức Đ1. Vật liệu xây dựng và các đồ vật trong khu gồm có cát, sỏi, gạch, máy trộn bê tông, xô nhựa. Vùng vật liệu xây dựng có kích thước (10,4 x 3,5)m. Điểm lấn ra mặt đường dài nhất cách mép chuẩn 1,3m. Mặt sân phía trước cửa kho vật liệu xây dựng của ông Nguyễn Đức Đ1 tiếp giáp đường ĐH72 dài 3,7m. Ngày 06/6/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành cho Nguyễn Đức C thực hiện lại quá trình điều khiển xe nâng từ trong kho vật liệu xây dựng của nhà bà Phạm Thị Ng ra đường ĐH72 và vào vị trí đỗ để xác định vị trí xe nâng khi xảy ra tai nạn giao thông xác định: Xe nâng đỗ sát vị trí mép kho bên trái cách mép tường 20cm, đầu xe hướng

ra ngoài đường ĐH72, tâm trục bánh trước bên trái xe nâng cách cột biển báo dành cho người đi bộ 120cm và cách mép đường 100cm, hai thanh nâng của xe được nâng lên cao cách mặt đất 110cm, phần chia ra mặt đường ĐH72 là 70cm).

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe nâng hồi 15h30 ngày 13/5/2025 xác định:

Xe nâng đã qua sử dụng, màu vàng, nhãn hiệu Mitsubitshi loại 2,5 tấn, chiều dài thân xe là 2,35m; Khoảng cách từ trục bánh sau đến trục bánh trước là 1,65m; Chiều dài toàn bộ xe gồm thân xe và thanh nâng là 3,66m; Chiều cao xe nâng 2,07m; Chiều rộng của xe 1,16m; Chiều dài thanh nâng 1,25m, phần dày nhất của thanh nâng là 0,3m, bản rộng của thanh nâng là 0,12m; Khoảng cách hai mép ngoài thanh nâng 1,82m; Tại thời điểm khám nghiệm, khoảng cách từ thanh nâng đến mặt đất là 1,07m. Quá trình khám nghiệm không phát hiện dấu vết nào để lại trên phương tiện.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát: 89B1-935.47 hồi 14h ngày 13/5/2025 xác định:

Chiều dài xe là 196cm, điểm cao nhất so với mặt đất là 107cm. Tại mặt trước đầu cần tay phanh bên phải có vết mài mòn kim loại chiều từ trước về sau; Mặt ngoài ốp mặt nạ có vết trượt xước mài mòn nhựa; Cánh yếm bên phải bị bật gãy; Mặt ngoài cánh yếm bên phải và đèn xi nhan để lại vết xước mài mòn nhựa; Cánh yếm bên trái bị bật gãy rời khỏi xe; Mặt ngoài bên phải của cần đạp phanh chân sau để lại vết trượt xước mài mòn kim loại.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn H xác định:

Tử thi đã được thay quần áo mới.

Gia đình cung cấp bộ quần áo anh H mặc khi xảy ra tai nạn, khám nghiệm bộ quần áo trên xác định:

- Áo vải dài tay cổ bẻ màu hồng, mặt trước thân áo hai bên cách gấu áo 32cm, cách đường chỉ thân áo phải 14cm có đám rách vải, mài sơ vải xen lẫn đám chất bản màu nâu, màu nâu đỏ nhạt kích thước (20x5)cm. Mặt sau thân áo hai bên bám dính chất bản màu đen. Ống tay áo bên phải tại vị trí cách gấu ống tay áo 20cm, cách đường chỉ trong 14cm có vết rách vải kích thước (13x1)cm. Tại vị trí cách gấu ống tay áo bên trái 19cm, cách đường chỉ trong 14cm có vết rách vải kích thước (17x1)cm.

- Quần vải dài màu xanh đen, mặt trước ống quần bên phải cách cạp quần 46cm, cách đường chỉ ngoài 3cm có đám mài sơ vải xen lẫn đám chất bản màu trắng kích thước (5x3)cm. Mặt trước ống quần bên trái cách cạp quần 50cm, cách đường chỉ ngoài 4cm có đám mài sơ vải xen lẫn đám chất bản màu trắng kích thước (8x5)cm. Mặt sau quần bám dính chất bản màu nâu.

- Vùng ngực, bụng hai bên nằm trên đường giữa cách đỉnh gót chân phải 108cm có đám sây sát trợt da, sưng nề, bầm tím kích thước (25x8)cm, trên đám này tại vị trí cách đỉnh gót chân 110cm nằm trên đường giữa có đám sây sát trợt

da nằm ngang kích thước (20x4)cm, nền vết thương cứng, chiều hướng từ phải sang trái. Kiểm tra khung ngực hai bên mất vững. Vùng bụng căng chướng, chọc dò khoang ngực bên trái và bên phải bằng xi lanh thấy chảy nhiều máu.

- Mặt trước ngoài cẳng tay phải cách nếp lằn khuỷu tay 4cm có đám sây sát da nằm ngang kích thước (7x3)cm.

- Mặt trước ngoài cổ tay phải, vùng ô mô ngón 1 bàn tay trái có đám sây sát da bầm tím kích thước (5x3)cm, kiểm tra hệ thống xương hai tay vững.

- Mặt trước ngoài gối phải rải rác có các vết sây sát da kích thước (7x2)cm.

- Mặt trước trong gối trái có đám sây sát da kích thước (7x3)cm. Kiểm tra hệ thống xương hai chân vững.

- Mở kiểm tra vùng ngực phải thấy tổ chức dưới da có tụ máu, xương sườn số 7, 8 bên phải bị gãy tại cung trước và cung bên, khoang ngực bên phải chứa nhiều máu.

Tại bản kết luận giám định số 403 ngày 19/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận nguyên nhân chết của Anh Nguyễn Văn H là do chấn thương ngực kín, thể loại chết không tự nhiên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 14 ngày 05/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TL kết luận: Giá trị thiệt hại của phần hư hỏng của xe mô tô biển số 89B1 - 935.47 nhãn hiệu Yamaha Exciter là 250.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên đã thu giữ 01 file video từ camera an ninh của gia đình bà Nguyễn Thị Ngh ghi lại hình ảnh bánh xe nâng lùi từ kho vật liệu xây dựng nhà bà Ng ra đường và 01 file video từ camera an ninh của kho vật liệu xây dựng nhà bà Phạm Thị Ng ghi lại cảnh một người mặc áo rằn ri đội mũ lưỡi trai điều khiển xe nâng đi lùi từ kho vật liệu xây dựng của nhà bà Ng vào trong kho đỗ. Tại bản kết luận giám định số 470 ngày 21/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: không tìm thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong 02 file video trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên cho Nguyễn Đức C xem lại 02file video trên và C thừa nhận người mặc áo rằn ri đội mũ lưỡi trai trong đoạn video trên chính là C, C là người lùi xe từ kho vật liệu xây dựng nhà bà Ng ra đường sau đó đánh xe nâng vào kho nhà bà Ng đỗ.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng:

- Chiếc xe nâng nhãn hiệu Mitsubitshi sơn màu vàng là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị Ng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên đã trả lại bà Ng chiếc xe nâng trên, bà Ng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát: 89B1-935.47 là tài sản hợp pháp của Anh Nguyễn Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh

Hung Yên đã trả lại cho đại diện gia đình anh H, chị Lê Thị Hồng Đ1 là vợ anh H nhận lại chiếc xe trên và không yêu cầu đề nghị gì.

- 01 USB nhãn hiệu Kingston, loại DTSE 9, dung lượng 2 GB, bên trong USB có chứa 02 video ghi lại hình ảnh nội dung vụ án niêm phong ký hiệu “S” được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra gia đình Nguyễn Đức C đã bồi thường thiệt hại cho gia đình Anh Nguyễn Văn H số tiền 300.000.000 đồng, chị Lê Thị Hồng Đ1 - vợ anh H đã nhận đủ số tiền trên. Ông Lê Văn Q2 (bố vợ anh H) là đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại yêu cầu C phải cấp dưỡng nuôi 03 con nhỏ của anh H, việc bồi thường giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Đức C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 47/CT-VKS-KV1 ngày 28/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hưng Yên đã truy tố Nguyễn Đức C về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải.

* Chị Lê Thị Hồng Đ1 là đại diện hợp pháp cho bị hại và ông Lê Văn Q2 đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại xác nhận giữa gia đình bị hại và bị cáo đã giải quyết xong về trách nhiệm dân sự nên không đề nghị giải quyết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hưng Yên:

Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Đức C ngay tại phiên tòa nếu Nguyễn Đức C không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Đức C cho Ủy ban nhân dân xã HHT, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu trong quá trình chấp hành án bị cáo Nguyễn Đức C thay đổi nơi cư trú

thì áp dụng khoản 3 Điều 92, khoản 3 Điều 100 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo C vi phạm nghĩa vụ chấp hành án 02 lần trở lên thì có thể bị buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã tuyên theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Hưng Yên; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hưng Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường do Công an tỉnh Hưng Yên lập hồi 00 giờ 30 phút ngày 13/5/2025; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Công an tỉnh Hưng Yên lập hồi 14h ngày 13/5/2025 đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát: 89B1-935.47; Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi do Công an tỉnh Hưng Yên lập hồi 01 giờ 15 phút ngày 13/5/2025; Bản kết luận giám định số 403 ngày 19/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; Lời khai của người làm chứng; Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/5/2025, tại đường ĐH72 thuộc thôn AT, xã NT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn AT, xã HHT, tỉnh Hưng Yên), là nơi không có lề đường, Nguyễn Đức C không có chứng chỉ hành nghề vận hành xe nâng (giấy phép lái xe), điều khiển xe nâng nhãn hiệu Mitsubitshi sơn màu vàng không dừng xe sát mép đường phía bên phải theo chiều đi của mình mà dừng xe quay ngang đường trước cửa kho nhà chị Phạm Thị Ng, đuôi xe hướng vào trong kho, đầu xe hướng ra đường ĐH72 làm phần thanh nâng của xe chìa ra đường 70cm, cao 1,2m so với mặt đường không đảm bảo an toàn, gây tai nạn giao thông. Anh Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô BKS 89B1-935.47 hướng từ thôn CD đi cầu PhT, khi đến đoạn đường trên thì bị thanh nâng của xe nâng do C điều khiển ngáng (cản) vào phần trước ngực bên phải anh H. Hậu quả anh H bị thương được đưa đi vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên thì chết, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ, thiệt hại về tài sản là 250.000 đồng.

Nguyễn Đức C không có giấy phép lái xe, điều khiển xe chuyên dụng dừng xe không đúng quy định đã vi phạm khoản 5 Điều 18 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024, gây tai nạn giao thông làm chết 01 người. Do vậy hành vi của Nguyễn Đức C đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hưng Yên truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng điều luật như bản Cáo trạng viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; Đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy bị cáo C được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ các nguyên tắc khi tham gia giao thông theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo thực hiện hành vi điều khiển xe nâng khi chưa có giấy phép lái xe, chủ quan, cẩu thả điều khiển phương tiện dừng đỗ không đúng quy định nên đã gây ra tai nạn giao thông. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Bộ luật hình sự nên không cần thiết bắt bị cáo phải ly khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người đi làm thuê lái máy xúc, không làm C việc lái xe nâng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 300.000.000 đồng, đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại yêu cầu C phải cấp dưỡng nuôi 03 con nhỏ của anh H. Trong thời gian chuẩn bị xét xử, ngày 26/01/2026 chị Phạm Thị Q3 - vợ bị cáo C đã bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào

khác, không đề nghị giải quyết. Do vậy không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe nâng nhãn hiệu Mitsubitshi và Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter đã giải quyết trong giai đoạn điều tra nên không xem xét giải quyết.

Đối với 01 USB có chứa 02 video ghi lại hình ảnh nội dung vụ án là tài liệu, chứng cứ nên lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với anh Phạm Hữu Ch bảo C điều khiển xe nâng từ kho vật liệu xây dựng nhà bà Ng ra để hạ xích và gầu máy xúc xuống, do trước đó C nói đã được đào tạo qua trường lớp và lái được nhiều loại máy khác nhau nên anh Ch tin tưởng C có chứng chỉ hành nghề lái máy xúc và không kiểm tra chứng chỉ của C nữa. Do đó anh Ch không biết C chưa có chứng chỉ hành nghề lái xe nâng nên không có căn cứ để xử lý anh Ch về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là đúng quy định.

Đối với bà Phạm Thị Ng, không giao xe nâng cho C điều khiển, không biết C điều khiển xe nâng ra khỏi kho nên không có căn cứ xử lý bà Phạm Thị Ng về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là đúng quy định pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Đức C ngay tại phiên tòa nếu Nguyễn Đức C không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Đức C cho Ủy ban nhân dân xã HHT, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu trong quá trình chấp hành án bị cáo Nguyễn Đức C thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 3 Điều 92, khoản 3 Điều 100 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo C vi phạm nghĩa vụ chấp hành án 02 lần trở lên thì có thể bị buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã tuyên theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Án xử C khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo và các đương sự có mặt biết được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người đại diện theo ủy quyền cho gia đình bị hại;
- VKSND Khu vực 1 - Hưng Yên
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Hưng Yên;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lý